

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2020/HS-ST  
Ngày 05-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

Bà V Thị Phương Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Thị B T, sinh ngày 22 tháng 01 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 23B Lô 313 17C đường Đ, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 118/60/161 đường P, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi V T và bà Lê T T; có chồng là V Ngọc H và 01 con sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2020; chuyển tạm giam ngày 07/05/2020; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 05/5/2020 Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Bùi Thị B T và Nguyễn P V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 10/24 đường T T, T, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng có hành vi mua bán trái

phép chất ma túy với tại trước cửa số 21/161 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vật chứng thu giữ: Thu trên tay phải của Bùi Thị B T số tiền 100.000 đồng; thu trên tay phải của Nguyễn P V 01 gói nilon có kích thước khoảng 5 x 5 cm bên trong chứa thảo mộc khô. Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Thị B T tại số 118/60/161 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thu giữ: 01 hộp sắt hình tròn, đường kính khoảng 20 cm, bên trong có 59 gói nilon (gồm 17 gói kích thước khoảng 5 x 10 cm, 10 gói kích thước khoảng 5 x 8 cm; 27 gói kích thước khoảng 5 x 5 cm; 05 gói kích thước khoảng 3 x 5 cm) bên trong mỗi gói đều chứa thảo mộc khô (Niêm phong mẫu số 2); 01 hộp sắt hình tròn, đường kính khoảng 18 cm bên trong chứa thảo mộc khô, vụn (Niêm phong mẫu số 5); 296 điều cuộn màu trắng dài khoảng 7 cm, đường kính mỗi điều khoảng 0,3 cm, bên trong mỗi điều đều chứa thảo mộc khô, vụn (Niêm phong mẫu số 3); 29 gói nilon màu vàng, kích thước khoảng 5 x 5 cm bên trong chứa chất bột màu vàng (Niêm phong mẫu số 4); một số giấy dùng để cuộn điều thảo mộc; một số vỏ túi nilon màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 5 x 7 cm, trên mặt mỗi túi có in logo hình ngựa và chữ Ferari và vỏ túi nilon các loại; 01 kéo kim loại, có cán bằng nhựa màu vàng đen.

Kết luận giám định số 244/KLGD-MT ngày 06/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu số 1: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,15 gam, là loại: Cần sa; Mẫu số 2: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 215,05 gam, là loại: Cần sa; Mẫu số 3: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 75,04 gam, là loại: Cần sa; mẫu số 4: Chất bột màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 29,18 gam, là loại: MDMA và Ketamine; mẫu số 5: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 92,46 gam, là loại: Cần sa.

Kết luận giám định số 3725/C09-TT2 ngày 22/6/2020 và Công văn số 1751/C09-TT2 ngày 15/9/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khối lượng chất ma túy MDMA trong 29,18 gam hỗn hợp chất bột màu vàng MDMA và Ketamine là 3,55 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Thị B T khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn nên đầu tháng 01/2020 T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. T thường mua ma túy cần sa của một người đàn ông tên Thành (hiện không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực số 116 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Mỗi lần T mua 10.000.000 đồng ma túy cần sa về chia nhỏ ra để bán kiếm lời, cứ bán hết số ma túy đã mua T lại đến khu vực số 116 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về bán. Lần gần đây

nhất khoảng đầu tháng 4/2020, T đến khu vực số 116 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng gặp Thành và hỏi mua 10.000.000 đồng được 01 gói nilon bên trong chứa ma túy Cần sa. Mua được ma túy, T mang về nhà tại số 118/60/161 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chia nhỏ gói ma túy cần sa vừa mua được thành: 27 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 10 x 5 cm, T dự định bán một gói có kích thước trên với giá 300.000 đồng; 15 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 5 x 8 cm, một gói có kích thước trên T dự định bán với giá 200.000 đồng; 30 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 5 x 5 cm, một gói có kích thước trên T dự định bán với giá 100.000 đồng; 10 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 3 x 5 cm, T dự định bán một gói nilon kích thước trên với giá 50.000 đồng. Số cần sa vụn T cuộn thành điều được 296 điều, một điều T dự định bán với giá 50.000 đồng. Nếu bán chót hết số ma túy trên T sẽ thu được 16.080.000 đồng, thu lời 6.080.000 đồng. T đã bán được 10 gói ma túy cần sa với giá 300.000 đồng, 03 gói ma túy cần sa với giá 200.000 đồng, 05 gói ma túy cần sa với giá 50.000 đồng cho những người không quen biết. Đồng thời, T đã bán 03 gói ma túy cần sa với giá 100.000 đồng cho Nguyễn P V. Tổng cộng T đã bán cho V 06 lần, mỗi lần 01 gói ma túy cần sa kích thước khoảng 5 x 5 cm với giá 100.000 đồng một gói. Cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 28/01/2020; Lần 2: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 23/3/2020; Lần 3: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/3/2020; Lần 4: Vào khoảng 13 giờ ngày 29/4/2020; Lần 5: Vào khoảng 21 giờ 45 ngày 04/5/2020; Lần 6: Vào khoảng 9 giờ 30 ngày 05/05/2020, V gọi điện cho T để hỏi mua ma túy cần sa, T đồng ý và hẹn V đến số 21/161 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại đây, V gặp và đưa cho T 100.000 đồng, T nhận tiền và bán cho V 01 gói nilon kích thước khoảng 5 x 5 cm bên trong chứa thảo mộc khô là ma túy cần sa. Đúng lúc này cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Những lần bán ma túy khác T bán cho những người không quen biết.

Đối với 29 gói chất bột màu vàng là ma túy MDMA và Ketamine T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã 6 phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cũng mục đích để bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được cho ai, vì mua đã lâu nên T không nhớ thời gian và giá tiền cụ thể.

Về vật chứng: Số tiền 100.000 đồng; 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 18 cm; một số giấy dùng để cuộn điều thảo mộc; một số vỏ túi nilon màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 5 x 7 cm, trên mặt mỗi túi có in logo hình ngựa và chữ Ferari; một số vỏ túi nilon các loại; 01 kéo kim loại, có cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 phong bì niêm phong số 244A/2020/PC09; 01 hộp giấy niêm phong số 244B/2020/PC09 và 01 vỏ bao gói

niêm phong số 3725/C09 (TT2) là chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định cần chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 16/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Thị B T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Bùi Thị B T khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Thị B T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bùi Thị B T với mức án từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản và thu nhập; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng là số tiền phạm tội; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 18 cm; một số giấy dùng để cuộn điều thảo mộc; một số vỏ túi nilon màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 5 x 7 cm, trên mặt mỗi túi có in logo hình ngựa và chữ Ferari; Một số vỏ túi nilon các loại; 01 kéo kim loại, có cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 phong bì niêm phong số 244A/2020/PC09; 01 hộp giấy niêm phong số 244B/2020/PC09 và 01 vỏ bao gói niêm phong số 3725/C09 (TT2) là chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý (theo biên lai thu tiền số 6009 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Bùi Thị B T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Thị B T tại phiên toà phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Khoảng đầu tháng 4/2020, T mua 10.000.000 đồng được 01 gói nilon bên trong chứa ma túy Cần sa. Mua được ma túy, T mang về nhà chia nhỏ gói ma túy Cần sa vừa mua được thành: 27 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 10 x 5 cm, T dự định bán một gói có kích thước trên với giá 300.000 đồng; 15 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 5x8 cm, một gói có kích thước trên T dự định bán với giá 200.000 đồng; 30 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 5 x 5 cm, một gói có kích thước trên T dự định bán với giá 100.000 đồng; 10 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 3 x 5 cm, T dự định bán một gói nilon kích thước trên với giá 50.000 đồng. Số cần sa vụn T cuộn thành điếu được 296 điếu, một điếu T dự định bán với giá 50.000 đồng. Nếu bán chót lọt hết số ma túy trên T sẽ thu được 16.080.000 đồng, thu lời 6.080.000 đồng. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 05/5/2020 tại trước cửa số 21/161 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Bùi Thị B T có hành vi bán cho anh Nguyễn P V 01 gói nilon có kích thước khoảng 5 x 5 cm bên trong chứa thảo mộc khô trên tay phải của anh Nguyễn P V. Thu trên tay phải của Bùi Thị B T số tiền 100.000 đồng. Kết luận giám định số 244/KLGĐ-MT ngày 06/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu số 1: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,15 gam, là loại: Cần sa. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thị B T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung tăng nặng:

[3] Bị cáo Bùi Thị B T đã bán cho V 06 lần, mỗi lần 01 gói ma túy cần sa kích thước khoảng 5 x 5 cm với giá 100.000 đồng một gói. Cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 28/01/2020; Lần 2: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 23/3/2020; Lần 3: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/3/2020; Lần 4: Vào khoảng 13 giờ ngày 29/4/2020; Lần 5: Vào khoảng 21 giờ 45 ngày 04/5/2020; Lần 6: Vào khoảng 9 giờ 30 ngày 05/05/2020. Bị cáo Bùi Thị B T đã phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với số ma túy thu giữ tại nơi ở của Bùi Thị B T theo Kết luận giám định số 244/KLGD-MT ngày 06/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu số 1: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,15 gam, là loại: Cần sa; Mẫu số 2: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 215,05 gam, là loại: Cần sa; Mẫu số 3: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 75,04 gam, là loại: Cần sa; Mẫu số 4: Chất bột màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 29,18 gam, là loại: MDMA và Ketamine; Mẫu số 5: Thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 92,46 gam, là loại: Cần sa. Kết luận giám định số 3725/C09-TT2 ngày 22/6/2020 hàm lượng MDMA và Ketamine trong mẫu chất bột màu vàng gửi giám định lần lượt là 12,2%; 0,78% và Công văn số 1751/C09-TT2 ngày 15/9/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khối lượng chất ma túy MDMA trong 29,18 gam mẫu thu giữ ban đầu là 3,55 gam; Tương tự khối lượng chất ma túy Ketamine trong 29,18 gam mẫu thu giữ ban đầu là 0,2276 gam; tổng số khối lượng ma túy cần sa là 368,8 gam.

[5] Theo Nghị định số 19/2018/NĐ-Cp ngày 02/02/2018: Tỷ lệ % về khối lượng của MDMA, Ketamine và cần sa so với mức tối thiểu đối với từng chất được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015:

[6] Tỷ lệ % về khối lượng của thảo mộc khô là loại cần sa với mức tối thiểu đối với lá, rễ, thân, cành được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là  $0,3688 \text{ Kg} : 10 \text{ kg} \times 100\% = 3,688 \%$ .

[7] Tỷ lệ % về khối lượng của MDMA với mức tối thiểu đối với khối lượng MDMA được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là  $3,55 \text{ gam} : 5 \text{ gam} \times 100\% = 71 \%$ .

[8] Tỷ lệ % về khối lượng Ketamine với mức tối thiểu đối với khối lượng Ketamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là  $0,2276 \text{ gam} : 5 \text{ gam} \times 100\% = 4,552 \%$ .

[9] Cộng tỷ lệ % về khối lượng của 03 chất MDMA, Ketamine và cần sa là:

$3,688 \% + 71 \% + 4,552 \% = 79,24\%$ . Vì vậy tổng tỷ lệ % về khối lượng của 03 chất ma túy với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là dưới 100%.

[10] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố bị cáo Bùi Thị B T về tình tiết định khung theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không có căn cứ Hội đồng xét xử không chấp nhận. Bị cáo Bùi Thị B T chỉ chịu một tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[11] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân:

[12] Bị cáo Bùi Thị B T chưa có tiền án tiền sự, bán ma túy, mua bán ma túy nhiều chủng loại. Qua đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung. Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo. Do bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Đối với lời khai của bị cáo T khai đã bán được 10 gói ma túy cần sa với giá 300.000 đồng, 03 gói ma túy Cần sa với giá 200.000 đồng, 05 gói ma túy Cần sa với giá 50.000 đồng cho những người không quen biết. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không làm rõ được bị cáo thu lợi bất chính được bao nhiêu nên không có căn cứ bắt bị cáo phải nộp lại sung quỹ nhà nước, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền phạm tội; tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 18 cm; một số giấy dùng để cuộn điều thảo mộc; Một số vỏ túi nilon màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 5x7 cm, trên mặt mỗi túi có in logo hình ngựa và chữ Ferari; một số vỏ túi nilon các loại; 01 kéo kim loại, có cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 phong bì niêm phong số 244A/2020/PC09; 01 hộp giấy niêm phong số 244B/2020/PC09 và 01 vỏ bao gói niêm phong số 3725/C09 (TT2) là chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý (theo Biên lai thu tiền số 0006009 ngày 16/10/2020 và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

[15] Trong vụ án này, Bùi Thị B T còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[16] Hành vi tàng trữ ma túy của Nguyễn P V không đủ khối lượng để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về nhân thân V chưa có tiền sự, tiền án về các tội ma túy, nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Đối với các đối tượng mua, bán ma túy cho T, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[18] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[19] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Thị B T 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2020.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 hộp sắt hình tròn đường kính khoảng 18 cm; một số giấy dùng để cuộn điều thảo mộc; một số vỏ túi nilon màu đỏ, kích thước mỗi túi khoảng 5 x 7 cm, trên mặt mỗi túi có in logo hình ngựa và chữ Ferari; một số vỏ túi nilon các loại; 01 kéo kim loại, có cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 phong bì niêm phong số 244A/2020/PC09; 01 hộp giấy niêm phong số 244B/2020/PC09 và 01 vỏ bao gói niêm phong số 3725/C09 (TT2) là chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý (theo Biên lai thu tiền số 0006009 ngày 16/10/2020 và theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Thị B T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.



**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**



**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**



Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 28/10/2019 Công an phường Cầu Tre bắt quả tang Trần Quang Minh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đầu ngõ 313 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Honda Ware S màu đen, BKS: 16R6-3755 do Trần Quang Minh điều khiển; Thu trong cốp xe 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng 4x7 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 số giấy tờ đều mang tên Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1961; Trú tại: Số 10/304 P, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân số 030165021 CA Hải Phòng cấp ngày 21/5/2010; 01 đăng ký xe mô tô số 16R6-3755; 01 bảo hiểm mô tô của xe 16R6-3755. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trưng cầu giám định.

Quá trình điều tra Trần Quang Minh, khai nhận: Do buồn chán chuyện gia đình nên Minh nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội nêu trên của Trần Quang Minh (bút lục 76 đến 83), phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 24, 25), lời khai của những người làm chứng (bút lục 26 đến 33), vật chứng thu giữ và kết luận giám định.

Về vật chứng:.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

## KẾT LUẬN

Ngày 28/10/2019, tại thu vực đầu ngõ 313 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, Trần Quang Minh bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép chất ma túy khối lượng 0,8266 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: Trần Quang Minh (giới tính: nam), sinh ngày 30/7/1982;

Nơi cư trú: Số 3/31/88 Nguyễn Văn Linh, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân

